

Số: /KH-BVĐKT

Lai Châu, ngày 04 tháng 01 năm 2023

KẾ HOẠCH

Hướng dẫn thực hành để cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh chữa bệnh đa khoa đối với bác sỹ y khoa

Căn cứ Quyết định số 1854/QĐ-BYT ngày 18/5/2015 của Bộ Y tế về việc Phê duyệt tài liệu “Chuẩn năng lực cơ bản của bác sỹ đa khoa”;

Căn cứ Thông tư 35/2019/TT-BYT ngày 30/12/2019 của Bộ Y tế về việc Quy định phạm vi hoạt động chuyên môn đối với người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Nghị định 109/2016/NĐ-CP, ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư 21/2020/TT-BYT ngày 30/11/2020 của Bộ Y tế về việc Hướng dẫn thực hành để cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đa khoa đối với bác sỹ y khoa;

Căn cứ Quyết định số 57/QĐ-SYT ngày 02/02/2021 của Sở Y tế Lai Châu về việc phê duyệt danh sách các cơ sở thực hành để cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đa khoa đối với bác sỹ y khoa trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

Bệnh viện đa khoa tỉnh xây dựng Kế hoạch hướng dẫn thực hành để cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đa khoa đối với bác sỹ y khoa với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức việc thực hành khám bệnh, chữa bệnh để cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đa khoa đối với bác sỹ y khoa.

2. Yêu cầu

Người thực hành được thực hiện các kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh trực tiếp trên người bệnh, thực hành việc kê đơn thuốc dưới sự giám sát của người hướng dẫn thực hành.

Người thực hành phải tuyệt đối tuân thủ theo hướng dẫn của người hướng dẫn thực hành và phải đảm bảo hoàn thành đầy đủ các nội dung thực hành và đủ thời gian thực hành là 18 tháng.

- Phân công người hướng dẫn thực hành phải đảm bảo phù hợp về chuyên môn, năng lực của người hướng dẫn thực hành.

II. NỘI DUNG THỰC HÀNH

1. Thời gian thực hành

Tổng thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh là 18 tháng được phân bổ theo các chuyên khoa cụ thể như sau:

Chuyên khoa	Khoa lâm sàng	Thời gian
Chuyên khoa Nội	Khoa Hồi sức cấp cứu	2 tháng
	Khoa Nội	3 tháng
Chuyên khoa Ngoại	Khoa Ngoại	3 tháng
Chuyên khoa Sản phụ khoa	Khoa Sản	3 tháng
Chuyên khoa Nhi	Khoa Nhi	4 tháng
Chuyên khoa YHCT-PHCN	Khoa YHCT-PHCN	1 tháng
Chuyên khoa Mắt	Khoa Mắt	2 tuần
Chuyên khoa TMH	Khoa Tai Mũi Họng	2 tuần
Chuyên khoa RHM	Khoa Răng Hàm Mặt	2 tuần
Chuyên khoa Da liễu	Khoa Truyền nhiễm	2 tuần

Trong quá trình thực hành kỹ thuật chuyên môn, người hành nghề được tập huấn các quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề, an toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh với tổng thời gian là 20 buổi (mỗi buổi 4 tiết). Thời gian tập huấn được tính vào tổng thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh là 18 tháng.

2. Nội dung hướng dẫn thực hành

Nội dung hướng dẫn thực hành khám bệnh, chữa bệnh dựa trên cơ sở chuẩn năng lực của bác sỹ đa khoa đã được Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành tại Quyết định số 1854/QĐ-BYT ngày 18 tháng 05 năm 2015; các kiến thức, kỹ

năng đã được đào tạo tại các trường chuyên ngành y cho bác sỹ đa khoa, bác sỹ y khoa và dựa trên phạm vi hoạt động chuyên môn của bác sỹ đa khoa theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Thông tư 35/2019/TT-BYT.

3. Số lượng

Năm 2023, Bệnh viện đa khoa tỉnh dự kiến tiếp nhận 35 bác sỹ y khoa thực hành khám bệnh, chữa bệnh.

4. Danh sách người hướng dẫn thực hành

TT	Họ và tên người hành nghề	Văn bằng chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Phụ trách hướng dẫn thực hành
1	Nguyễn Thanh Thủy	BsCKI	0000360/LCH-CCHN	Bác sỹ KCB chuyên khoa Nội - tim mạch.	CK Nội
2	Thiều Thu Huyền	BsCKI	000362/LCH-CCHN	Bác sỹ khám chữa bệnh chuyên khoa Nội.	CK Nội
3	Trần Thị Lu	BsCKI	000627/LCH-CCHN	Bác sỹ khám chữa bệnh chuyên khoa Nội.	CK Nội
4	Lý Thị Thúy Hương	BSDK	001644/LCH-CCHN	KCB đa khoa hệ nội và hồi sức cấp cứu.	CK Nội
5	Vàng Lệ Thủy	BSDK	001752/LCH-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa hệ Nội - Nhi	CK Nội
6	Mai Thị Bích Ngọc	BsCKI Nội	0001258/LCH-CCHN	Bác sỹ KCB chuyên khoa Nội.	CK Nội
7	Hoàng Thị Hào	BsCKI Nội	000237/LCH-CCHN	Bác sỹ KCB chuyên khoa Nội.	CK Nội
8	Nguyễn Thanh Bình	Bác sỹ CKI Ngoại	000234/LCH-CCHN	BS khám chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	CK Ngoại
9	Nguyễn Đức Phú	BSDK	001603/LCH-CCHN	Bác sỹ khám chữa bệnh đa khoa hệ ngoại.	CK Ngoại
10	Lê Hữu Thùy	Bác sỹ CKI Ngoại	002484/LCH-CCHN	Bác sỹ khám chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	CK Ngoại
11	Nguyễn Quốc Huy	Bác sỹ CKI Ngoại	0002449/LCH-CCHN	Bác sỹ khám chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	CK Ngoại
12	Phạm Bá Quỳnh	Bác sỹ CKI Ngoại	000174/LCH-CCHN	Bác sỹ khám chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	CK Ngoại
13	Nguyễn Thanh Huy	Bác sỹ CKI Ngoại	001618/LCH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ Ngoại.	CK Ngoại
14	Lương Quang Thanh	BSDK	000686/LCH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ Ngoại.	CK Ngoại
15	Lê Hồng Quân	BSDK	000562/LCH-	Khám bệnh chữa bệnh	CK Ngoại

TT	Họ và tên người hành nghề	Văn bằng chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Phụ trách hướng dẫn thực hành
			CCHN	chuyên khoa Ngoại.	
16	Dương Thị Như	BsCKI Sản	000116/LCH-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Sản.	CK Sản
17	Nguyễn Thị Hoàn	BsCKI Sản	000032/LCH-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Sản.	CK Sản
18	Lưu Thị Hồng Phượng	BsCKI Sản	0002141/LCH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ Sản - Nhi.	CK Sản
19	Lù Văn Khắc	BsCKI Sản	0002137/LCH-CCHN	BS KCB đa khoa hệ Ngoại - Sản	CK Sản
20	Hoàng Ngọc Tuyền	BsCKI HSCC	000270/LCH-CCHN	Bác sỹ KCB chuyên khoa nội, hồi sức CC	CK HSCC
21	Hà Trung Dũng	BsCKI HSCC	000239/LCH-CCHN	Bác sỹ KCB chuyên khoa hồi sức cấp cứu	CK HSCC
22	Phạm Văn Vượng	BsCKI HSCC	0002481/LCH-CCHN	Bác sỹ KCB chuyên khoa nội, hồi sức CC	CK HSCC
23	Nguyễn Thị Hồng Thắm	BsCKI I Nhi	000447/LCH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	CK Nhi
24	Bùi Thị Hoài	BsCKI Nhi	000170/LCH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa	CK Nhi
25	Nguyễn Đình Chung	BsCKI I Nhi	000030/LCH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	CK Nhi
26	Nguyễn Thu Hằng	BSDH Nhi	0002457/LCH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	CK Nhi
27	Vũ Thị Hằng	BsCKI Nhi	0002138/LCH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ Nội - Nhi.	CK Nhi
28	Nguyễn Bá Giang	BsCKI Nhi	002735/LCH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	CK Nhi
29	Phan Văn Dinh	BSDH PHCN	000365/LCH-CCHN	KCB đa khoa hệ Nội/ CK Phục hồi chức năng	CK YHCT-PHCN
30	Hà Kim Động	Bs YHCT	000194/LCH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	CK YHCT-PHCN
31	Nguyễn Thị Dung	Bs YHCT	0002122/LCH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	CK YHCT-PHCN
32	Hoàng Thị Thanh Tinh	Bs YHCT	001580/LCH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	CK YHCT-PHCN
33	Bùi Thu Hằng	Bs YHCT	001621/LCH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	CK YHCT-PHCN

TT	Họ và tên người hành nghề	Văn bằng chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Phụ trách hướng dẫn thực hành
34	Hàng Láo Lử	BsCKI Nội	000384/LCH-CCHN	Bác sỹ khám chữa bệnh chuyên khoa I Nội khoa	CK Da liễu
35	Dương Thị Nhận	BsCKI Truyền nhiễm	000385/LCH-CCHN	Bác sỹ khám chữa bệnh chuyên khoa truyền nhiễm.	CK Da liễu
36	Hà Thị Thanh Uyên	BsCKI Da liễu	0002464/LCH-CCHN	Khám chữa, bệnh chuyên khoa da liễu.	CK Da liễu
37	Phan Hoàng Diệu	BsCKI Nội-Da liễu	001605/LCH-CCHN	KCB chuyên khoa nội (Da liễu)	CK Da liễu
38	Nguyễn Mạnh Cường	BsCKI RHM	0001260/LCH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh CK Răng Hàm Mặt.	CK RHM
39	Chang Văn Hưng	BSDK	001617/LCH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ ngoại	CK RHM
40	Lê Thị Doan	Thạc sỹ CK Mắt	000307/LCH-CCHN	Bác sỹ khám chữa bệnh chuyên khoa nhãn khoa.	CK Mắt
41	Nguyễn Xuân Sáu	BsCKSB Mắt	000303/LCH-CCHN	Bác sỹ khám chữa bệnh chuyên khoa mắt.	CK Mắt
42	Nguyễn Đức Thắng	BsCKI Mắt	000546/LCH-CCHN	Bác sỹ khám chữa bệnh chuyên khoa mắt.	CK Mắt
43	Vũ Thị Hồng Vân	BsCKI TMH	0001451/LCH-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa Tai Mũi Họng	Khoa TMH
44	Đinh Thị Thu Hoài	BSDH TMH	0002116/LCH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, định hướng CK Tai Mũi Họng	Khoa TMH
45	Tăng Tuyết Hương	BSDH TMH	001628/LCH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, khám và điều trị Tai Mũi Họng cơ bản	Khoa TMH

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kế hoạch tổng hợp

- Xây dựng Kế hoạch hướng dẫn thực hành để cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đa khoa đối với bác sỹ y khoa về Sở Y tế trước ngày 31/01 của năm đó. Đồng thời đăng tải công khai trên Trang thông tin điện tử.

- Thực hiện báo cáo về hoạt động hướng dẫn thực hành của cơ sở hướng dẫn thực hành về Sở Y tế trước ngày 05/01 của năm kế tiếp.

- Tiếp nhận và ký Hợp đồng thực hành khám bệnh, chữa bệnh với người thực hành theo quy định tại khoản 1 Điều 16 Nghị định 109/2016/NĐ-CP.

- Phân công người hướng dẫn thực hành cho người thực hành được quy định khoản 2 Điều 16 Nghị định 109/2016/NĐ-CP.

- Căn cứ phiếu đánh giá, nhận xét quá trình thực hành, trình Ban giám đốc cấp giấy xác nhận quá trình thực hành cho người thực hành theo Mẫu 02 quy định tại Phụ lục I Nghị Định số 109/2016/NĐ-CP.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát, quản lý hoạt động hướng dẫn thực hành để cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đa khoa đối với các bác sỹ thuộc đơn vị quản lý.

2. Phòng Tài chính kế toán

- Thực hiện hạch toán, thu chi, thanh quyết toán theo chế độ quy định (nếu có).

3. Các khoa, phòng thuộc Bệnh viện

- Trực tiếp tham gia hướng dẫn, giám sát người thực hành theo quy định.

- Tạo điều kiện cho người thực hành hoàn thành nhiệm vụ và tham gia đầy đủ các buổi thực hành.

4. Người hướng dẫn thực hành

- Tuân thủ sự phân công hướng dẫn thực hành của người đứng đầu cơ sở thực hành.

- Đảm bảo an toàn cho người bệnh trong quá trình hướng dẫn thực hành. Chịu trách nhiệm trong trường hợp người thực hành gây sai sót chuyên môn trong quá trình thực hành, gây ảnh hưởng đến sức khỏe của người bệnh do lỗi của người hướng dẫn thực hành.

- Người trực tiếp hướng dẫn thực hành đánh giá, nhận xét quá trình thực hành của người thực hành theo từng nội dung quy định. Đánh giá, nhận xét phải được thực hiện ngay sau khi người thực hành hoàn thành từng nội dung thực hành theo Mẫu phiếu nhận xét quá trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh được Ban hành kèm theo Thông tư số 21/2020/TT-BYT ngày 30/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

5. Người thực hành

- Tuân thủ nội quy, quy chế của cơ sở hướng dẫn thực hành.

- Tuân thủ quy định, quy chế chuyên môn của cơ sở thực hành và tuân theo sự hướng dẫn của người hướng dẫn thực hành.

- Bảo đảm an toàn cho người bệnh trong quá trình thực hành, giữ bí mật thông tin của người bệnh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong quá trình thực hành.

- Thực hiện các nghĩa vụ ghi trong Hợp đồng thực hành khám bệnh, chữa bệnh. Nộp đầy đủ chi phí thực hành khám bệnh, chữa bệnh theo thỏa thuận trong hợp đồng thực hành khám bệnh, chữa bệnh với cơ sở hướng dẫn thực hành (nếu có).

- Người thực hành không được ký đơn thuốc, ký tên trong hồ sơ bệnh án điều trị. Không được tự ý thực hiện các thủ thuật, kỹ thuật khi chưa được người hướng dẫn thực hành cho phép.

Trên đây là Kế hoạch hướng dẫn thực hành để cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đa khoa đối với Bác sỹ y khoa năm 2023 của Bệnh viện đa khoa tỉnh. Đề nghị các khoa, phòng và cá nhân có liên quan nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế tỉnh;
- Ban Giám đốc;
- Các khoa, phòng BV;
- Lưu: VT, KHTH.

GIÁM ĐỐC

Đào Việt Hưng